

Đề cương chi tiết môn học

- Tên môn học:** ĐỒ ÁN THIẾT KẾ CẢNH QUAN SÂN VƯỜN, CÔNG VIÊN (NGOẠI THẤT)
Mã môn học: ARPE424716
- Tên Tiếng Anh:** EXTERIOR FOR BUILDING
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (0/2/0) (0 tín chỉ lý thuyết, 2 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)
Phân bố thời gian: 6 tuần (1 tiết lý thuyết + 5*2 tiết thực hành + 0 tiết tự học/ tuần)
- Các giảng viên phụ trách môn học:**
 - 1/ GV phụ trách chính: ThS. KTS. Phạm Việt Quang
 - 2/ Danh sách giảng viên cùng GD:
 - 2.1/ TS. Đỗ Xuân Sơn
 - 2.2/ ThS. Lê Ngọc Linh
 - 2.3/ ThS. Phạm Minh Sơn
 - 2.4/ ThS. Đặng Thục Trang
- Điều kiện tham gia học tập môn học**

Môn học tiên quyết: Không
Môn học trước: Trang thiết bị công trình, Kiến trúc cảnh quan, Thiết kế đô thị
Môn học song song: Không
- Mô tả môn học (Course Description)**

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng để thiết kế và tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan trong các khu dân cư, sân vườn, không gian trồng độ thị.. Thông qua đồ án, sinh viên sẽ làm quen việc thực hiện hồ sơ thiết kế kiến trúc cảnh quan
- Mục tiêu môn học (Course Goals)**

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Môn học này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
G1	Kiến thức nâng cao & kỹ năng làm việc chuyên nghiệp tư vấn thiết kế cảnh quan kiến trúc, khả năng sáng tạo triển khai từ ý tưởng quy hoạch tổng thể đến chi tiết, kiến thức nền tảng về quy hoạch & thiết kế đô thị. Nâng cao tư duy phân tích & lý luận cảnh quan & thiết kế đô thị	1.3	5
G2	Tổng hợp các kiến thức, nâng cao kỹ năng thiết kế cảnh quan, thuyết trình, tư duy phản biện, Kỹ năng & tư duy cá nhân tích cực, sáng tác nghệ thuật cảnh quan kiến trúc	2.1 2.4	4 4
G3	Khả năng tổ chức thực hiện và phối hợp thực hiện Khả năng tư vấn và lập luận thuyết trình, đàm phán Sử dụng đến thành thạo các công nghệ tin học ứng dụng	3.1 3.2 3.3	4 4 3

	thiết kế sáng tác, giao tiếp trao đổi thông tin Giải thích được các thuật ngữ tiếng Anh liên quan		
G4	Phát triển khả năng hình thành ý tưởng, thiết kế cảnh quan kiến trúc, triển khai hồ sơ bản vẽ cảnh quan kiến trúc, triển khai xây dựng và vận hành trong bối cảnh hoạt động doanh nghiệp và xã hội	4.1	4
		4.2	3
		4.3	4
		4.4	4
		4.5	4
		4.7	3
		4.8	3

8. Chuẩn đầu ra của môn học

Chuẩn đầu ra MH		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Chuẩn đầu ra CDIO	Trình độ năng lực
G1	G1.1	Sử dụng kiến thức lý thuyết đã học vào công tác thiết kế cảnh quan. Hoàn thiện tư duy trong quá trình làm đồ án kiến trúc	1.3.1	5
	G1.2	Kiến toàn và nắm vững lý thuyết đến kỹ năng thực hành, tư duy lý luận kiến trúc		
G2	G2.1	Tổng hợp những kiến thức, kỹ năng thiết kế cảnh quan, thuyết trình, tư duy phân biện mà sinh viên chuyên ngành kiến trúc đã được hướng dẫn đồ án qua các môn học trước đó	2.1.5	4
	G2.2	Nâng cao tố chất đạo đức nghề nghiệp cá nhân, ý thức kỷ luật làm việc tác phong công nghiệp	2.4.5	4
G3	G3.1	Có thái độ làm việc khoa học, khả năng làm việc theo nhóm tổ chức thực hiện và phối hợp thực hiện	3.1.2 3.1.3	4
	G3.2	Nâng cao khả năng tư vấn và lập luận thuyết trình phương án, khả năng đàm phán	3.2.2 3.2.5 3.2.6	4
	G3.3	Nâng cao khả năng sử dụng các công nghệ thông tin, phần mềm tin học để thiết kế tư vấn kiến trúc, và trao đổi thông tin, sử dụng ngôn ngữ tiếng anh để trao đổi làm việc	3.2.4 3.2.9 3.3.1	3
G4	G4.1	Nâng cao trách nhiệm xã hội của người KTS với sự phát triển XH	4.1.1 4.1.7	4
	G4.2	Nâng cao tính năng động nhạy bén nắm bắt các hình thái tổ chức doanh nghiệp lĩnh vực chuyên ngành tư vấn thiết kế xây dựng để phối hợp làm việc	4.2.1 4.2.4	3
	G4.3	Phát triển tiến tới thành thạo thiết lập tư duy tổng quát	4.3.3	4

	các yếu tố chức năng công trình với thực địa ngoại cảnh từ đó hình thành ý tưởng thiết kế		
G4.4	Khả năng vận dụng linh hoạt các giải pháp & quy trình thiết kế đưa ra giải pháp tối ưu kiến trúc, công nghệ XD, sử dụng vật liệu và kinh tế cho mục tiêu cần đạt	4.4.6	4
G4.5	Khả năng triển khai các dự án kiến trúc sản phẩm thiết kế ra thực tế thi công xây dựng	4.5.1	4
G4.6	Xác định giải pháp phù hợp để quản lý công trình cảnh quan như giám sát, bảo trì, sửa chữa hoặc nâng cấp	4.7.3	3
G4.7	Khả năng triển khai các dự án kiến trúc sản phẩm thiết kế ra thực tế thi công xây dựng	4.8.1	3

9. Đạo đức khoa học:

Đồ án sinh viên phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá **0** (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

10. Nội dung chi tiết môn học:

Buổi	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học	Trình độ năng lực	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp GIẢNG ĐỀ 1.1 Các nguyên tắc trong tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan. 1.2 Thiết kế đô thị 1.3 Xác lập các vấn đề cơ bản nhất mà đồ án phải đạt được 1.3.1 Mục tiêu đồ án. 1.3.2 Nội dung vấn đề của đồ án. Các tài liệu cần nghiên cứu trước khi thực hiện đồ án ngoại thất	G1.2	5	PPGD chính: + Thuyết giảng Thảo luận nhóm Trình chiếu	Câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Tìm hiểu về đồ án, khảo sát hiện trạng và đánh giá hiện trạng	G2.1	4		
2	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 2.1 Khảo sát, phân tích các yếu tố hiện trạng có thể tác động đến đồ án. Ví trí khu đất và mối liên hệ vùng. 2.2 Trình bày được nhận định cơ bản về vị trí, quy mô và tính chất của khu vực thiết kế 2.3 Nghiên cứu mối quan hệ các khu chức năng bên trong công trình	G1.2	5	Thảo luận nhóm, + Phân tích công trình thực tế	Bản vẽ
		G2.1	4		
		G2.2	4		
		G3.1	4		

	2.4 Phân tích tổng hợp các yếu tố sẽ tác động đến việc lên phương án thiết kế				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Đánh giá mối liên hệ vùng, đề xuất ý tưởng cho khu vực quy hoạch	G3.1 G3.2	4 4		
3	Họa cảnh (Thiết kế nhanh)	G2.1 G2.2	4 4	Đánh giá theo dự án	Quan sát
4-6	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) 3. Đề xuất ý tưởng không gian kiến trúc cảnh quan 3.1 Ý tưởng về tổ chức giao thông 3.2 Ý tưởng về không gian chức năng hình khối công trình 3.3 Đề xuất việc bố cục cây xanh trong khu vực thiết kế 3.4 Ý tưởng về vật liệu, trang thiết bị ngoại thất..	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4 G4.5 G4.6 G4.7	5 4 4 4 4 3 4 3 4 4 4 3 3	Nêu và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm	Bản vẽ
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Đánh giá mối liên hệ vùng, đề xuất ý tưởng cho khu vực quy hoạch	G3.1 G3.2	4 4		
6-8	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp (3) 4. Bố cục không gian kiến trúc cảnh quan của khu quy hoạch (mặt bằng). 4.1 Mặt bằng kiến trúc cảnh quan ngoại thất 4.2 Mối liên hệ các khu vực chức năng 4.3 Mặt đứng	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4 G4.5 G4.6 G4.7	5 4 4 4 4 3 4 3 4 4 4 3 3	Nêu và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm	Bản vẽ
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Đánh giá mối liên hệ vùng, đề xuất ý tưởng cho khu vực quy hoạch	G3.1 G3.2 G3.3	4 4 3		
8-10	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp (3) 4. Sửa hình vẽ triển khai chi tiết từng khu 4.4 Vị trí và mối liên hệ khu đất tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan trong quy hoạch chi tiết 1/500 – TL: 1/2000- 1/1000 4.5 Mặt bằng tổng thể khu đất (thể hiện các thành phần chức năng ở tầng trệt của đơn	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1 G4.2 G4.3	5 4 4 4 4 4 4 3 4	Nêu và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm	Bản vẽ + mô hình

	nguyên và bố cục sân vườn, giao thông,...) - TL: 1/250 - (1/500) 4.6 Các mặt bằng chi tiết các khu chức năng (ghi chú vật liệu, cây trồng) – TL: 1/200_1/100 4.7 Mặt cắt qua khu đất (ghi cao độ, vị trí điểm nhìn chính) – TL: 1/200- 1/400 4.8 Các mặt cắt qua các chi tiết tiểu cảnh (2- 3 mặt cắt) _TL: 1/50 4.9 Các chi tiết cấu tạo triển khai từ mặt cắt chính, 1- 2 chi tiết cấu tạo (ghi chú vật liệu) _ TL: 1/50 4.10 Hình vẽ phối cảnh tổng thể (hoặc mô hình) và 3 hình phối cảnh góc nhìn các tiểu cảnh.	G4.4 G4.5 G4.6 G4.7	4 4 3 3		
11	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Thẻ hiện đồ án	G3.1 G3.2 G3.3	4 4 3		
12	Nộp bài Thuyết trình trước hội đồng	G3.2 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4 G4.5 G4.6 G4.7	4 4 3 4 4 4 3 3	Thuyết trình	Đánh giá dự án

11. Đánh giá kết quả học tập:

- Thang điểm: 10

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Chuẩn đầu ra đánh giá	Trình độ năng lực	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá giai đoạn: Tác phong nghề nghiệp, Tư duy sáng tạo							30
Tính chuyên cần	Tham gia 60 tiết (5tiết/buổi)= 12 buổi /2TC	Tuần 1-6	G3.1 G3.3	4 3	Đánh giá qua thực hiện Dự án học tập (cá nhân /nhó)	Thang điểm: Số buổi đi học/ tổng số buổi x1,5đ	15
Thiết kế nhanh	Sinh viên báo cáo tiến độ thực hiện đồ án, đề xuất ý tưởng phương án thiết kế	Tuần 2-3	G1.1 G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2	5 5 4 4 4 4	Họa cáo	Thang điểm: 0,0-1,5đ	15

Đánh giá kết thúc học phần: Bài tập đồ án kết thúc học phần (Project)							70
Thể hiện Đồ án	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung & khối lượng thuyết minh, bản vẽ đầy đủ, đúng quy cách, sạch đẹp - Phân tích lập luận+ Ý tưởng sáng tạo - Thuyết trình bảo vệ ý tưởng Đồ án trước GV & chuyên gia 	Tuần 6	G4.1	4	Đánh giá qua thực hiện Dự án học tập (cá nhân/nhó) trên thước đo khối lượng và năng lực	- Số lượng đầy đủ quy cách: 4 x70%	28
			G4.2	3		-Phân tích lập luận+ Ý tưởng sáng tạo: 4 x70%	28
			G4.3	4		-Thuyết trình, bảo vệ: 2x70%	
			G4.4	4			
			G4.5	4			
			G4.6	3			
			G4.7	3			14
Tổng điểm 10 =							100

CĐR môn học	Hình thức kiểm tra		
	Chuyên cần	Thiết kế nhanh	Project
G1.1		x	
G1.2		x	
G2.1		x	
G2.2		x	
G3.1	x	x	
G3.2		x	
G3.3	x		
G4.1			x
G4.2			x
G4.3			x
G4.4			x
G4.5			x
G4.6			x
G4.7			x

12. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

TT	Tên tài liệu	Họ và tên tác giả	Nơi, Năm, Nhà xuất bản	Nguồn cung cấp (ghi rõ địa điểm, hoặc Website)
[1]	Kiến trúc cảnh quan	Hàn Tấn Ngạn	NXB Xây Dựng,	

	đô thị		Hà Nội, 1996	
[2]	Tổ chức và quản lý môi trường cảnh quan đô thị	Nguyễn Thị Thanh Thủy	NXB Xây Dựng, Hà Nội, 1997.	
[3]	Từ những góc nhìn về kiến trúc cảnh quan đô thị	Lưu Thị Hải	NXB Văn nghệ, TP. Hồ Chí Minh, 2005.	

- Sách (TLTK) tham khảo:

TT	Tên tài liệu	Họ và tên tác giả	Nơi, Năm, Nhà xuất bản	Nguồn cung cấp (ghi rõ địa điểm, hoặc Website)
[4]	Landscape architecture	Simonds John Orsbee	McGraw - Hill, New York, 1997	
[5]	Xu hướng mới kiến trúc đô thị thế giới và Việt Nam - thời hội nhập	Nguyễn Hữu Thái	NXB Xây Dựng, 2003	
[6]	Dictionnaire Historique de l'Art des Jardins	Merlin Pierre et Choay	Hazan Public, 1999.	
[7]	L'art des jardins dans les pays siniss: Chine, Japon, Core, Viet Nam	Vandermeersch Lon	Press Universitaire de Vincennes, Saint Denis, 2000	
[8]	Etre humain sur la terre	Berque Augustin	Gallimard Public, France, 1996	

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

PGS.TS. Nguyễn Trung Kiên

TS.KTS. Đỗ Xuân Sơn

ThS. Phạm Việt Quang

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Lần 1: Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày tháng năm	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)>
	Tổ trưởng Bộ môn: